

PHẦN ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài

Như chúng ta đều biết, Trong cuộc đời của mỗi giáo viên, có lẽ ít ai không làm công tác chủ nhiệm, công việc mang lại cho ta nhiều niềm vui nỗi buồn và những kỷ niệm khó quên. Giáo viên chủ nhiệm lớp là nhà giáo được giao trách nhiệm tổ chức, quản lý, giáo dục một lớp học sinh ngoài những giờ lên lớp của các giáo viên bộ môn. Trong trường trung học phổ thông, giáo viên chủ nhiệm lớp là cầu nối giữa tập thể học sinh với các tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường, là người thay mặt Hiệu trưởng, Hội đồng nhà trường quản lý giáo dục toàn diện học sinh ở một lớp. Vì thế mà người ta vẫn bảo rằng làm giáo viên chủ nhiệm giống như nuôi con mọn. Bản thân họ, hơn ai hết phải dạy cả văn hóa và dạy cách làm người. Cho nên, ắt hẳn họ không chỉ làm công việc của mình bằng trách nhiệm mà phải bằng cả tình thương. Nếu chúng ta cứ hô hào, cổ vũ bằng lời nói, đưa ra phương châm này, phương châm nọ rất hay nhưng để đánh giá được năng lực của con người cần đi vào thực tế. Một giáo viên có thể dễ dàng thực hiện tốt một tiết dạy chuyên môn của mình nhưng lại tự cảm thấy thật khó để hoàn thành tốt một tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp.

Điều này thật không sai chút nào. Trong một tiết sinh hoạt lớp, chúng ta thường cảm thấy lúng túng khi gặp phải những tình huống: thừa thời gian vì không có gì để nói hay thiếu thời gian vì có quá nhiều thứ phải làm. Hay tiết sinh hoạt quá đơn điệu, nhàm chán vì tuần nào cũng chỉ lặp đi lặp lại những lời trách phạt của giáo viên khi lớp vi phạm, dẫn đến tiết sinh hoạt lớp có khi diễn ra như một phiên tòa. Hay để học sinh muốn làm gì thì làm cũng không thềm nhắc đến để tiết sinh hoạt như một phiên họp chợ. Hay chúng ta cả nể nói ra sợ mất lòng. Nhưng nếu như vậy học sinh chưa chắc đã mến và kính phục chúng ta.

Trong xã hội hiện nay, để có thể thành công cũng như đương đầu với sự biến động, cám dỗ trong cuộc sống thì con người không chỉ cần có tri thức mà còn rất cần phải có kĩ năng sống. Chính vì vậy việc rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh trong trường trung học phổ thông là rất cần thiết.

Trong thời gian gần đây, việc giáo dục kĩ năng sống cho học sinh trong nhà trường được quan tâm nhiều hơn. Mặc dù không được bố trí thành một môn học riêng, nhưng cơ hội thực hiện giáo dục kĩ năng sống rất nhiều, rất đa dạng và có thể thực hiện mọi lúc, mọi nơi ngay cả trong tiết sinh hoạt lớp cuối tuần do giáo viên chủ nhiệm đảm nhận.

Tuy nhiên trước tình hình dịch bệnh covid 19 vô cùng căng thẳng và nguy hiểm. Cùng với cả xã hội và các ban ngành khác, ngành Giáo dục cần phải đưa ra những giải pháp để ứng phó trong dạy học và giáo dục. Những hoạt động ngoại khoá, ngoài giờ lên lớp...tập trung đông người để giáo dục KNS cho HS là khó

thực hiện hoặc không thể thực hiện được. Nhưng nếu HS vẫn có thể đến trường học trực tiếp tại lớp thì tiết SHL là khoảng không gian, thời gian “vàng” để góp phần giáo dục KNS cho HS.

Trong qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, công tác chủ nhiệm được tính 4 tiết trên tuần. Trong đó có một tiết chính khóa, đó là giờ sinh hoạt lớp ngày cuối tuần. Như vậy sinh hoạt là một môn học bắt buộc. Tuy nhiên đây là một môn học có nhiều điểm khác biệt với những môn học văn hóa khác. Vì sinh hoạt lớp là dạng hoạt động giáo dục tập thể, là một hình thức tổ chức tự quản cho học sinh và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể học sinh đoàn kết. Chính thông qua các giờ sinh hoạt lớp, các em học sinh có thể bày tỏ, chia sẻ tâm tư, tình cảm và tự đánh giá, nhận xét nhau thẳng thắn, tích cực. Các học sinh trong lớp được liên kết lại với nhau, giáo viên gắn bó với học sinh trong một cộng đồng thu nhỏ để giải quyết những vấn đề của cuộc sống thực hàng ngày ở nhà trường, lớp học. Học sinh được mở rộng các mối liên hệ, tăng cường sự hiểu biết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục xu hướng hẹp hòi, cục bộ, bè phái trong đời sống tập thể. Đây cũng là dịp để học sinh làm quen với nhiều loại hình hoạt động khác nhau, giúp các em phát triển các kỹ năng cơ bản và cần thiết cho bản thân. Các em phải được vừa học vừa chơi, được thể hiện khả năng của mình...

Nếu như các bộ môn văn hóa đều có chương trình, sách giáo khoa, sách giáo viên, chuẩn kiến thức kỹ năng, tài liệu tham khảo..., thì bộ môn sinh hoạt lại không có một tài liệu hướng dẫn cụ thể nào. Vài năm gần đây, việc thiết kế giáo án sinh hoạt lớp đã được triển khai đến các nhà trường, các thầy cô giáo làm công tác chủ nhiệm. Như vậy, nội dung và cách thức cơ bản để tiến hành giờ sinh hoạt lớp đã được thống nhất trong các nhà trường. Tuy nhiên việc thực hiện ở mỗi nơi, mỗi giáo viên..., vẫn có sự khác biệt. Vì nhiều lí do khác nhau, lâu nay trong các nhà trường thường chỉ chú trọng đến các giờ dạy văn hóa mà chưa quan tâm đúng mức đến việc quản lí, tổ chức, dạy và học tiết sinh hoạt. Phần lớn các em học sinh cũng không có nhận thức đúng đắn về vai trò của giờ học này. Chính vì thế thái độ học tập của các em chưa tích cực, đặc biệt không mấy hứng thú.

Trường trung học phổ thông Đặng Thai Mai đóng trên địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn, giao thông không thuận lợi. Học sinh trong trường phần lớn là con em gia đình thuần nông, có nhiều hạn chế cả về vật chất cũng như văn hóa. Để đến trường đa số các em phải vượt quãng đường đất gập ghềnh trên dưới 10 km. Chính vì vậy mà các em có nhiều hạn chế về kỹ năng sống cũng như gặp khó khăn trong việc tham gia vào các hoạt động giúp rèn luyện kỹ năng sống. Nên việc sử dụng quỹ thời gian tiết sinh hoạt lớp cuối tuần để góp phần giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống là một giải pháp phù hợp và hiệu quả để nâng cao chất lượng toàn diện của lớp chủ nhiệm.

Qua những năm làm công tác chủ nhiệm lớp, tôi đã đúc kết được một số kinh nghiệm nhằm làm tốt công tác của một người giáo viên chủ nhiệm lớp, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chủ nhiệm lớp và giúp lớp có những thành tích đáng tự hào, kết

quả rèn luyện của lớp được học sinh, phụ huynh và nhà trường ghi nhận. Vì thế tôi mạnh dạn viết sáng kiến “***Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh***” để chia sẻ với các đồng nghiệp. Đó là lí do tôi chọn đề tài này.

2. Mục tiêu nghiên cứu

- Tăng hiệu quả giáo dục và tạo hứng thú cho học sinh trong giờ sinh hoạt lớp ở trường trung học phổ thông

- Góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, giúp học sinh có thể đương đầu với mọi thử thách trong cuộc sống, hoàn thiện bản thân mình hơn, trở thành những người công dân có ích cho xã hội.

- Góp phần xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Trình bày các hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong trường THPT theo thông tư văn bản mới và có hướng tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- Trình bày một số tiết sinh hoạt theo hướng đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong trường THPT.

4. Đối tượng nghiên cứu

- Học sinh lớp 12C trường THPT Đặng Thai Mai.

5. Phạm vi nghiên cứu

- Áp dụng trong một số tiết sinh hoạt lớp cuối tuần để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong trường THPT

- Áp dụng cho một số lớp của khối 10, 11, 12 tại đơn vị tôi công tác và một số trường lân cận.

6. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, thực hiện sáng kiến, tôi sử dụng các nhóm phương pháp sau:

1. *Các phương pháp nghiên cứu lí thuyết*: phân tích, tổng hợp, phân loại, so sánh- đối chiếu, suy luận...

2. *Phương pháp nghiên cứu thực tiễn*: phương pháp điều tra khảo sát, phương pháp thực nghiệm sư phạm, phương pháp thống kê.

PHẦN NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

1. Cơ sở lý luận

1.1 Một số vấn đề chung về tầm quan trọng, vai trò của tiết sinh hoạt lớp trong nhà trường THPT.

1.1.1 Tầm quan trọng của sinh hoạt lớp:

Mỗi lớp học là một xã hội thu nhỏ mà ở đó mọi vấn đề xảy ra không phải chỉ giáo viên mới có quyền giải quyết. Sức mạnh thực sự của tiết SHL không chỉ nằm ở tiếng nói của GVCN, nó cần có sự đóng góp của mọi thành viên trong lớp.

Học sinh cần được trao quyền bởi GVCN. Chúng cần được nói, được hỏi, được nhận xét, được phán xét và được tôn trọng. Khi ấy, mỗi tiết SHL là một cơ hội để cả tập thể cùng chia sẻ, cùng giải quyết vấn đề và từ đó giáo viên sẽ thúc đẩy học sinh của mình học hỏi, giúp chúng khám phá ra những điểm mạnh của bản thân.

Khi cả học sinh và giáo viên có thể nói lên ý kiến và suy nghĩ trong một bầu không khí yên tĩnh, tôn trọng, và công bằng thì học sinh sẽ nhận ra rằng đó là lớp học của chúng và chúng cũng được nắm quyền sở hữu, quyền đưa ra quyết định và tự hào về điều đó.

Khi bản thân học sinh thấy mình có giá trị, chúng tự biết mình cần phải sống có trách nhiệm để bảo vệ danh dự của chính cái tập thể mà ở đó chúng có tiếng nói và được tôn trọng.

Vì thế, tổ chức tiết sinh hoạt lớp có hiệu quả sẽ mang lại rất nhiều lợi ích cho cả giáo viên lẫn học sinh. Mỗi GVCN cần nhận thức được việc SHL là vô cùng quan trọng trong quản lý lớp học cũng như giáo dục nhân cách cho học sinh của mình.

1.1.2 Vai trò tiết sinh hoạt lớp cuối tuần:

Công tác chủ nhiệm lớp là hoạt động được tổ chức lồng ghép dưới nhiều hình thức: lồng ghép trong quá trình dạy học ở trên lớp ; lồng ghép thông qua môi trường giáo dục; lồng ghép thông qua các hoạt động ngoại khoá, NGLL; lồng ghép thông qua các mối quan hệ Thầy-Trò, Trò-Trò; lồng ghép thông qua tiết sinh hoạt cuối tuần ;...Trong SKKN này chỉ bàn đến công tác chủ nhiệm lớp thông qua tiết sinh hoạt cuối tuần ở THPT.

- Tiết sinh hoạt cuối tuần được tiến hành đánh giá các hoạt động, các công việc của lớp được diễn ra trong tuần, tháng, học kì, kết hợp giáo dục HS về nhiều mặt; đồng thời các nhiệm vụ, yêu cầu của nhà trường cũng được phổ biến trong tiết này.

- Tiết sinh hoạt cuối tuần giữ vai trò quan trọng trong công việc chuyển giao các nhiệm vụ, các phong trào thi đua,... của nhà trường tới các lớp một cách kịp thời.

- Tiết sinh hoạt lớp cuối tuần giúp HS phát huy được tính tự giác, tinh thần giúp đỡ, cùng nhau hợp tác, năng lực điều hành, tự quản của học sinh.

- Tiết sinh hoạt cuối tuần giúp các em bộc lộ được khả năng nhận thức về hành vi, thái độ, tình cảm của mình khi tự đánh giá mình và đánh giá các bạn; khả năng nhìn nhận lại bản thân, so sánh sự tiến bộ của mình, của mình với các bạn để từ đó có ý thức phấn đấu vươn lên.

Bồi dưỡng cho HS tình cảm yêu thương, gắn bó, sự sẻ chia, thông cảm với bạn bè, với mọi người xung quanh ; sẵn sàng gánh vác công việc chung của lớp, của trường,...hình thành nhân cách đúng đắn sau này cho các em. Tiết sinh hoạt lớp cuối tuần là nơi để người thầy càng hiểu trò hơn, nhằm lựa chọn ra phương pháp giảng dạy và giáo dục HS đúng hướng.

1.2 Một số vấn đề chung về kỹ năng sống và việc vận dụng kiến thức kỹ năng đã tích lũy được vào việc xử lý các tình huống thực tiễn

1.2.1 Một số vấn đề chung về Kỹ năng sống

Khái niệm kỹ năng sống là tập hợp các hành vi tích cực và khả năng thích nghi cho phép mỗi cá nhân đối phó hiệu quả với các nhu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày. Đây là tập hợp các kỹ năng mà con người tiếp thu qua giáo dục hoặc trải nghiệm trực tiếp, dùng để xử lý các vấn đề và trả lời các câu hỏi thường gặp trong đời sống (Wiki).

Kỹ năng sống hiện nay được hiểu theo nhiều quan điểm khác nhau, ví dụ như:

Khái niệm theo Unesco: Là năng lực của mỗi cá nhân để thực hiện đầy đủ các chức năng và tham gia vào cuộc sống hàng ngày.

Khái niệm theo WTO: Là những kỹ năng mang tính chất tâm lý xã hội và kỹ năng giao tiếp được vận dụng nhiều trong các tình huống hàng ngày. Với mục đích là để tương tác có hiệu quả với mọi người và giải quyết tốt những vấn đề, tình huống của cuộc sống.

Nói một cách chung nhất, kỹ năng sống không chỉ là nhận thức, mà là cách vận dụng kiến thức đã tích lũy được vào việc xử lý các tình huống thực tiễn với hiệu quả cao nhất, qua đó mà cuộc sống của con người trở nên ý nghĩa, vui vẻ hơn.

Qua nghiên cứu tìm hiểu tôi nhận thấy có một số KNS cần thiết cần có ở HS THPT là:

1. Kỹ năng xác lập mục tiêu cuộc đời
2. Kỹ năng tự phục vụ bản thân, rèn luyện sức khỏe
3. Kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả

4. Kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc
5. Kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân
6. Kỹ năng giao tiếp ứng xử
7. Kỹ năng hợp tác, chia sẻ
8. Kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông
9. Kỹ năng đối diện và ứng phó khó khăn trong cuộc sống
10. Kỹ năng đánh giá người khác

1.2.2 Việc vận dụng kiến thức kỹ năng đã tích lũy được vào việc xử lý các tình huống thực tiễn

Trong “ Câu chuyện về cây sồi” (Hạt giống tâm hồn) có một câu văn rất ý nghĩa tôi nhớ mãi: *“Bạn khó có thể thành công nếu không có sự chuẩn bị tốt về những kỹ năng và kiến thức nền tảng”*.

Trong cuộc sống, con người đều mong muốn có thể đạt được những thành công riêng cho bản thân. Nhưng con đường bước đến đích của thành công lại không dễ dàng. Và chúng ta đa phần đều không phải những nhà thiên tài. Chính vì vậy, cần có những “vũ khí chiến đấu” đặc lực để có thể vươn tới thành công một cách nhanh chóng và dễ dàng hơn. Và hai “vũ khí đặc lực” nhất đó chính là “kiến thức nền tảng” và “kỹ năng”.

Nếu tích lũy kiến thức có thể mang đến những tri thức, hiểu biết có ích để con người hiểu hơn về cuộc sống, là nhân tố quan trọng giúp con người thực hiện được những mục tiêu, hoài bão thì việc rèn luyện KNS có ý nghĩa quan trọng không kém, đó là năng lực xử lý vấn đề cuộc sống của con người.

Khi sở hữu cho mình những KNS tích cực, con người có thể thích ứng được với mọi hoàn cảnh, cũng như vận dụng chúng để xử lý những tình huống trong công việc hay cuộc sống một cách hợp lý và hiệu quả nhất. KNS giúp mỗi người bình tĩnh, tự tin vào bản thân, dám khẳng định năng lực, sở trường của mình và dễ dàng thành đạt. Ngược lại những người không hình thành được KNS cho bản thân thường rụt rè, nhút nhát. Bất cứ vấn đề gì cũng e sợ, không giải quyết được những vấn đề của cuộc sống. Và những người này tỉ lệ thành công thường hiếm hoi.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1 Sự cần thiết của giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Để đáp ứng yêu cầu ngày một đi lên của xã hội hiện nay, để phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế, ngành GD đóng vai trò rất quan trọng trong việc giúp người học phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các KN cơ bản, giúp con người có thể thành công cũng như đương đầu với sự biến động, cám dỗ trong cuộc sống. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, trong bối cảnh kinh tế thị trường giao lưu và hội nhập, bên cạnh những thời cơ lớn

là những thách thức không nhỏ. Một vấn đề gây nhiều trở ngại, lo lắng cho nhà trường, gia đình và xã hội là đạo đức, nhân cách, lối sống của nhiều thanh thiếu niên xuống cấp nghiêm trọng, tình trạng trẻ vị thành niên phạm tội có xu hướng gia tăng. Hay một số học sinh không vượt qua được những áp lực trong học tập, tình cảm, không kiềm chế được cảm xúc mà dẫn đến suy nghĩ tiêu cực, thậm chí kết thúc cuộc sống của mình. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, nhưng theo đánh giá chung của các chuyên gia giáo dục, nguyên nhân sâu xa là do các em thiếu KNS.

Có thể nói, KNS là “nhịp cầu” giúp con người biến kiến thức thành thái độ, hành vi và thói quen tích cực, lành mạnh. HS THPT vừa được trang bị kiến thức vừa được trang bị KNS phù hợp sẽ luôn vững vàng trước những khó khăn, thử thách, biết ứng xử giải quyết vấn đề một cách tích cực và phù hợp, các em thường thành công hơn trong cuộc sống, luôn yêu đời và làm chủ cuộc sống của chính mình. Hơn nữa, trong một xã hội có nhiều cá nhân có KNS tốt sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

Mặt khác, HS THPT nói chung là lứa tuổi đang hình thành những giá trị nhân cách, giàu ước mơ, ham hiểu biết, thích tìm tòi, khám phá. Tuy nhiên sự hiểu biết về xã hội của các em lại đang hạn chế, kinh nghiệm sống của các em còn thiếu, suy nghĩ còn bông bột, nông cạn...nên dễ bị lôi kéo, dễ bị kích động. Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cơ chế thị trường hiện nay, các em thường xuyên phải đương đầu với những khó khăn, thách thức, áp lực...nếu thiếu KNS, các em dễ bị lôi kéo vào các hành vi tiêu cực, bạo lực và lối sống ích kỉ, thực dụng, dễ bị phát triển lệch lạc về nhân cách.

Hiện nay, mục tiêu GDPT đã chuyển từ chủ yếu là trang bị kiến thức cho HS sang trang bị những năng lực cần thiết cho các em. Đặc biệt là năng lực hành động, năng lực thực tiễn. GD KNS cho HS THPT với bản chất là hình thành và phát triển cho các em khả năng làm chủ bản thân; khả năng ứng xử phù hợp với những người khác, với xã hội, với tự nhiên, khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống... rất phù hợp với mục tiêu GD PT, góp phần đào tạo nên những công dân ưu tú cho đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Chính vì vậy, việc rèn luyện KNS cho HS trong trường THPT là rất cần thiết.

2.2 Vai trò, ý nghĩa của tiết sinh hoạt lớp trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Có thể thấy, cơ hội rèn luyện KNS cho HS THPT là rất đa dạng, phong phú và linh hoạt. Việc sử dụng quỹ thời gian SHL cuối tuần theo hướng đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết SHL là một giải pháp hữu hiệu góp phần vào rèn luyện KNS cho HS. Đặc biệt trong thời gian dịch bệnh covid 19 phức tạp và căng thẳng thì việc tập trung đông người và hoạt động ngoài trời rất khó hoặc không thể thực hiện được. Vậy nhưng việc tiếp cận tri thức, rèn luyện kỹ năng là không thể không làm. Trong năm học 2021 – 2022, nhiều trường phải thay đổi hình thức dạy học để ứng

phó với tình hình dịch bệnh covid 19. Trường THPT Đặng Thai Mai cũng vậy. Tuy nhiên, trường có thuận lợi hơn so với những trường khác là chủ yếu duy trì học trực tiếp (Có 3 tuần trực tuyến). Trong trường hợp có những em f0, f1 thì kết hợp cả trực tiếp và trực tuyến. Những em f1, f0 vẫn tham gia học cùng lớp được. Như vậy đồng nghĩa các em vẫn tham gia vào giờ SHL với những hình thức phù hợp được.

Trong không gian lớp học, trong mối quan hệ thân mật, chia sẻ Thầy – Trò, Trò –Trò, các em sẽ thoải mái hơn trong giao tiếp, các em cũng sẽ hiểu bạn hơn để có thể đồng cảm, các em có cơ hội để thử sức và nhận thức rõ hơn về bản thân, cũng từ đó mà tự tin hơn trong cuộc sống...

II. THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ

1. Thực trạng tiết sinh hoạt lớp trong nhà trường THPT.

Tiết sinh hoạt lớp, theo điều lệ trường phổ thông chính là một tiết học chính khóa trong tuần, do giáo viên chủ nhiệm phụ trách. Nhưng từ lâu hầu như tiết sinh hoạt lớp đối với học sinh có cái gì đó nặng nề, không thích thú, có khi tiết này nhìn giống như một... phiên tòa, vì ở đó có người thưa, người kiện, người khiếu nại, người thắc mắc... rồi xử, rồi phạt và có cả cãi vã. Giáo viên chủ nhiệm nếu chưa có kinh nghiệm thì sẽ dễ gây sự mất đoàn kết trong lớp học qua việc giải quyết các tình huống xảy ra ở lớp của mình trong một tuần. Đặc biệt tiết sinh hoạt lớp hình như là nỗi ám ảnh của nhiều học sinh, nhất là những học sinh thường hay vi phạm nội quy. Nhiều em còn ví von tiết sinh hoạt lớp là giờ bị “hành tội” nên lo sợ, căng thẳng.

Tiết sinh hoạt lớp đặt ở cuối mỗi tuần học, tiết học không có phân phối chương trình hay nội dung yêu cầu cụ thể lại đi đôi với tâm lí mỗi một muốn xả hơi cuối tuần nên dễ bị thực hiện qua loa đại khái, do đó dễ bị đánh mất mục tiêu, ý nghĩa và nhiệm vụ quan trọng của tiết học. Làm mất tác dụng vốn có của tiết học đó.

Nội dung giờ sinh hoạt lớp còn khô cứng lặp đi lặp lại, không thực sự gắn với nhu cầu của học sinh.

Hình thức tổ chức giờ sinh hoạt lớp đơn điệu, nhàm chán, không hứng thú với học sinh bởi các em không được cùng nhau tổ chức, tham gia vào giờ sinh hoạt lớp.

Vài năm gần đây, cùng với công tác tổ chức Hội thi GVCN giỏi việc thiết kế giáo án sinh hoạt lớp đã được triển khai đến các nhà trường, các thầy cô giáo làm công tác chủ nhiệm. Như vậy, nội dung và cách thức cơ bản để tiến hành giờ sinh hoạt lớp đã được thống nhất trong các nhà trường. Tuy nhiên việc thực hiện ở mỗi nơi, mỗi giáo viên..., vẫn có sự khác biệt. Phần lớn các em học sinh chưa nhận thức đúng đắn về vai trò của giờ học này.

2. Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong trường THPT hiện nay.

2.1 Thực trạng giáo dục KNS cho HS trong trường THPT nói chung:

Theo Điều 2 Luật Giáo dục năm 2005, mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, nội dung và phương pháp giáo dục trong các nhà trường hiện nay là còn xem trọng việc dạy chữ, chưa chú trọng đúng mức dạy làm người, nhất là việc giáo dục KNS cho học sinh.

Thông báo 242-TB/TW ngày 15/4/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (Khóa XIII) và phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, đã nêu một trong những hạn chế của giáo dục phổ thông như sau: “Giáo dục phổ thông mới chỉ quan tâm nhiều đến “dạy chữ”, chưa quan tâm đúng mức đến “dạy người”, kỹ năng sống và “dạy nghề” cho thanh thiếu niên.

Trong thực tế, khi xây dựng chương trình dạy học, nội dung dạy học trên lớp, giáo viên đều phải xây dựng 3 mục tiêu: cung cấp kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành thái độ. Đây là yêu cầu mang tính nguyên tắc trong dạy học và giáo viên đều nhận thức sâu sắc yêu cầu này. Tuy nhiên, có thể nói rằng do phải chạy theo thời gian, phải chuyển tải nhiều nội dung trong khi thời gian có hạn, giáo viên có khuynh hướng tập trung cung cấp kiến thức mà ít quan tâm rèn luyện kỹ năng cho học sinh, nhất là kỹ năng ứng xử với xã hội, ứng phó hòa nhập với cuộc sống.

Trong thời gian gần đây, giáo dục KNS cho HS THPT được quan tâm nhiều hơn. Mặc dù không được bố trí thành một môn học riêng trong hệ thống các môn học của nhà trường nhưng được thực hiện linh hoạt và đa dạng ở mọi lúc, mọi nơi khi có điều kiện, cơ hội phù hợp. Nhưng giáo dục KNS cho HS như thế nào cho hiệu quả, thu hút được các em luôn là vấn đề trăn trở cho các nhà trường, của những người làm công tác giáo dục và của toàn xã hội hiện nay.

2.2 Thực trạng giáo dục KNS cho HS trong trường THPT Đặng Thai Mai

Để giáo dục KNS cho HS, Trường THPT Đặng Thai Mai cũng đã vận dụng Một số phương thức tổ chức như lồng ghép thông qua dạy học các môn học, câu lạc bộ, qua hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục pháp luật, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên... Bên cạnh đó, việc tổ chức các cuộc thi và khích lệ các em HS tham gia như “*Tìm hiểu pháp luật*”, cuộc thi vẽ tranh “*Thanh thiếu niên với An toàn giao thông*”, làm MV... tạo nhiều cơ hội và điều kiện để các em phát huy năng lực, rèn luyện kỹ năng.

VD: Một số hình ảnh về hoạt động giáo dục kỹ năng sống ở trường THPT Đặng Thai Mai



Hình ảnh: Hoạt động câu lạc bộ khéo tay:



Hình ảnh: Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: HS với chủ quyền biển đảo VN:



Hình ảnh: Phối hợp với các tổ chức tổ chức hoạt động trải nghiệm thông qua hình thức hội thi Rung chuông vàng:

Tuy vậy, do hạn chế về thời gian, cơ sở vật chất, lực lượng phối hợp, cách làm chưa đồng bộ, dịch bệnh phức tạp khó hoặc không thể tập trung đông người... nên hiệu quả giáo dục KNS vẫn còn nhiều hạn chế, thực trạng về KNS của HS trong trường THPT Đặng Thai Mai vẫn còn nhiều khiêm khuyết.

3. Thực trạng kỹ năng sống của học sinh, thanh niên trong đời sống xã hội hiện nay.

3.1 Thực trạng KNS của HS, thanh niên trong đời sống xã hội hiện nay nói chung

Cùng với xu thế phát triển chung của xã hội, học sinh, thanh niên hiện nay phát triển sớm về tâm sinh lý cũng như các kỹ năng trong cuộc sống. Tuy nhiên, thực tế cho thấy tình trạng học sinh, thanh niên thiếu kỹ năng sống vẫn xảy ra. Biểu hiện qua những hành vi ứng xử không phù hợp trong xã hội, sự ứng phó hạn chế với các tình huống trong cuộc sống như: ứng xử thiếu văn hóa trong giao tiếp nơi công cộng; thiếu lễ độ với thầy cô giáo, cha mẹ và người lớn tuổi; chưa có ý thức bảo vệ môi trường. Có những trường hợp không làm chủ được bản thân, không kiềm chế được cảm xúc dẫn đến những suy nghĩ, hành động và quyết định sai lầm, tiêu cực để lại những hệ lụy đáng tiếc. Gây dư chấn tâm lý trong xã hội.

Những sự việc trong thời gian gần đây như vụ việc nam thanh niên đâm bổ ruột vì bố say xỉn ở H. Đắk Tô, vụ việc nam sinh cấp 3 ở Hà Nội trèo qua ban công căn hộ ở tầng 28 rồi nhảy xuống tự tử vào rạng sáng ngày 1/4, hàng loạt vụ bạo lực học đường do mâu thuẫn, ghen tuông... đã để lại những hậu quả đáng tiếc, gây ám ảnh cho mọi người, làm đau đầu các nhà chức trách và nỗi trăn trở cho các nhà giáo dục.

3.2 Thực trạng KNS của HS trường THPT Đặng Thai Mai

Qua nhiều năm công tác tại trường THPT Đặng Thai Mai, tôi nhận thấy các em ở đây phần lớn có điểm chung là ngoan ngoãn, ham học, có nghị lực vươn lên. Song, tôi cũng nhận thấy rằng các em HS của trường phần lớn là thiếu và yếu về KNS. Các em có phần thiếu tự tin, nhút nhát, không mạnh dạn tham gia các hoạt động tập thể, chưa nhận thức hết được năng lực và giá trị của bản thân. Vùng quê các em ở lại cách biệt với các trung tâm, đô thị, các em gần như không được đi ra, ít có điều kiện tiếp xúc nên khả năng giao tiếp của các em có phần hạn chế và không có cơ hội để rèn luyện, phát huy. Nhiều em thiếu kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc nên có khi chỉ có những va chạm đơn giản, những xích mích nhỏ cũng dễ xảy ra bạo lực. Hay có những em nữ phải bỏ dở việc học để lập gia đình ... Chính những hạn chế đó mà có khi đã làm cho một số em mất đi cơ hội phát triển bản thân. Song bên cạnh đó có một số em được khích lệ, có cơ hội các em lại phát huy tốt khả năng của mình. Nắm bắt đặc điểm HS, tôi nhận thấy học sinh của trường THPT Đặng Thai Mai nói chung và lớp 12C do tôi chủ nhiệm nói riêng có phần hạn chế một số kỹ năng như: kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân, kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng hợp tác, chia sẻ, kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông.

Tôi đã tiến hành điều tra mức độ 5 kỹ năng đó đối với HS 9 lớp/ 3 khối: 10A, 10H, 11C, 11D, 12A, 12C, 12D, 12E, 12M với tổng số 356 HS của trường. Kết quả nhìn chung nhiều HS hạn chế 5 kỹ năng trên. Cụ thể:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN						
TRƯỜNG THPT ĐẶNG THỊA MAI						
PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỀU TRA MỨC ĐỘ KỸ NĂNG SỐNG CỦA HỌC SINH						
10A, 10H, 11C, 11D, 12A, 12C, 12D, 12E, 12M						
THÁNG 9, NĂM HỌC 2021 – 2022						
Thứ tự	Tên kỹ năng sống	Mức độ				
		Xuất sắc	Tốt	Khá	Cơ bản	Kém
1	Kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân	0%	16%	15,5%	37,5%,	31%
2	Kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc	0%	20%	28,5%	35%	16,5%
3	Kỹ năng giao tiếp ứng xử	0%	16%	15,5%	37,5%	31%
4	Kỹ năng hợp tác, chia sẻ	0%	13%	17%	35,5%	34,5%
5	Kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông	0%	10%	20%	60%	20%

3.3 Thực trạng KNS của HS lớp 12C - trường THPT Đặng Thai Mai

Năm học 2021- 2022 tôi được giao nhiệm vụ chủ nhiệm lớp 12C. Qua nắm bắt đặc điểm HS tôi thấy rằng cơ bản các em HS của lớp cũng có những đặc điểm chung và những hạn chế về KNS như HS toàn trường. Tuy nhiên, đây là lớp theo ban xã hội nên đa phần là nữ, các em sống nội tâm và có phần nhút nhát hơn, thiếu tự tin hơn và ngại giao tiếp hơn.

Qua điều tra, kết quả về mức độ KNS của 40 HS lớp 12C như sau:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN

TRƯỜNG THPT ĐẶNG THỊA MAI

PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỀU TRA MỨC ĐỘ KỸ NĂNG SỐNG CỦA HỌC SINH

LỚP 12C – Lần 1

THÁNG 9, NĂM HỌC 2021 – 2022

Thứ tự	Tên kỹ năng sống	Mức độ									
		Xuất sắc		Tốt		Khá		Cơ bản		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân	0	0	6	15	6	15	17	42,5	11	27,5
2	Kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc	0	0	10	25	12	30	12	30	6	15
3	Kỹ năng giao tiếp ứng xử	0	0	0	0	6	15	20	50	14	35
4	Kỹ năng hợp tác, chia sẻ	0	0	4	10	7	17,5	17	42,5	12	30
5	Kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông	0	0	2	5	6	15	18	45	14	35

III. THIẾT KẾ QUY TRÌNH TỔ CHỨC TIẾT SINH HOẠT LỚP THEO HÌNH THỨC ĐA DẠNG HÓA

1. Xây dựng ý tưởng

Xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” là chủ trương của Bộ Giáo dục - Đào tạo đề ra từ hơn mười năm nay. Từ đó đã xuất hiện những mô hình

hoạt động mới, lạ trong các nhà trường nhằm hướng đến mục tiêu trên. Việc thực hiện “Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh” trong chính tiết sinh hoạt lớp hàng tuần của bậc THPT là việc làm cần thiết và hiệu quả.

Qua nhiều năm giảng dạy và được giao nhiệm vụ làm công tác chủ nhiệm tại trường THPT Đặng Thai Mai, hiểu rõ môi trường giáo dục và đối tượng học sinh, phụ huynh ở vùng đất Bích Hào mà trường đóng, tôi luôn mong muốn đem lại điều tốt đẹp nhất cho học sinh ở đây. Bên cạnh việc truyền dạy kiến thức bộ môn mà mình phụ trách, với cương vị chủ nhiệm tôi muốn giúp các em phát triển toàn diện về cả tri thức, đạo đức, sức khỏe lẫn KNS, giúp các em có thể nỗ lực để trở thành những công dân ưu tú, có ích cho xã hội, cho đất nước.

Từ thực trạng KNS của HS trường THPT Đặng Thai Mai đã trình bày ở trên, tôi hình thành ý tưởng góp phần giáo dục KNS cho HS. Và để phù hợp với đối tượng HS, CSVC nhà trường, điều kiện kinh tế khó khăn của gia đình HS, điều kiện giao thông không thuận lợi ở vùng đất này, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp... tôi nghĩ đến giải pháp sử dụng khoảng thời gian trong tiết sinh hoạt lớp cuối tuần để góp phần giáo dục KNS cho HS.

Tiết SHL là một tiết học chính khóa, có vai trò rất quan trọng trong việc giáo dục toàn diện HS. Song bản thân tôi có phần lúng túng khi tổ chức tiết học này. Để nâng cao năng lực chủ nhiệm, tôi đã xin dự giờ SHL của một số đồng nghiệp. Một thực tế tôi nhận thấy, giờ SHL nếu chỉ dừng lại ở việc đánh giá, tổng kết, phê bình, nhắc nhở, vạch ra kế hoạch, nhiệm vụ thì sẽ không đạt được hiệu quả giáo dục như mong muốn và rất nhàm chán. Từ đó, tôi nghĩ đến việc đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết SHL để góp phần giáo dục KNS cho HS.

Ý tưởng này tôi đã tiến hành thực hiện nhiều năm trước đó nhưng chỉ làm được ở một số tiết SHL, song hiệu quả giáo dục lại rất cao. Tôi cứ nung nấu ý tưởng và mạnh dạn áp dụng nhiều hơn ở các khóa chủ nhiệm 2019 – 2020, 2020 – 2021. Và đến năm học 2021 – 2022 tôi đã áp dụng ý tưởng này vào tất cả các tiết SHL của lớp 12C mà tôi được giao chủ nhiệm. Kết quả là HS có sự tiến bộ rõ rệt về KNS. Đồng thời tôi cũng chia sẻ và động viên các đồng nghiệp cùng áp dụng thực hiện. Các đồng nghiệp sau khi áp dụng ở một số tiết SHL đã rất ghi nhận và có phản hồi về tính hiệu quả cao của sáng kiến kinh nghiệm này.

Việc thực hiện mỗi năm mỗi rút kinh nghiệm, bổ sung cái hay, cái lạ và có thể nói tiết sinh hoạt lớp giờ đây ở lớp tôi chủ nhiệm trở nên thích thú, thậm chí các em còn trông mong đến tiết sinh hoạt lớp. Điều mà trước đây chưa từng có!

Trong thời lượng 45 phút của một tiết sinh hoạt lớp, sau khi khởi động bằng một tiết mục văn nghệ để tạo tâm thế, hứng thú cho HS, 10 – 15 phút đầu giáo viên chủ nhiệm sẽ dành cho việc tổng kết tuần và đưa ra phương hướng hoạt động cho tuần tới. Những hoạt động trong một tuần của lớp được tái hiện lại thông qua bảng tổng kết của các tổ, những nhận xét của ban cán bộ lớp về tình hình học tập và thực

hiện nội quy, những ý kiến, thắc mắc của các em học sinh trong lớp được giáo viên chủ nhiệm giải đáp cặn kẽ, công bằng... sau đó chọn ra tổ và các cá nhân, tiến bộ, xuất sắc trong tuần để khen và thưởng, phần thưởng là những quyển tập, bút... được trích từ quỹ của lớp để mua.

Chính việc làm kịp thời này là nguồn động viên những học sinh có tiến bộ trong tuần đồng thời cũng nhằm nhắc nhở những em chưa thực hiện tốt nội quy khắc phục trong tuần sau. Giáo viên chủ nhiệm cũng được hướng dẫn điều này: đó là những em sai phạm các lỗi lớn, thường xuyên, ít sửa chữa thì giáo viên chủ nhiệm làm việc riêng với những em này sau giờ sinh hoạt lớp hay vào dịp khác, chứ không làm ngay tại lớp.

Khoảng 25 – 30 phút tiếp theo của tiết sinh hoạt lớp sẽ giành cho nội dung mang tên “*Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp*”. Ban đầu, do giáo viên chủ nhiệm tổ chức, để tập dần cho các em làm quen. Theo đó giáo viên tổ chức cho các em chơi những trò chơi, hay là những câu hỏi đố vui, các tiết mục văn nghệ trên tinh thần vui tươi, thoải mái, thân thiện. Có thể nói chính trong những hoạt động “*Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp*” này giúp các em bớt căng thẳng sau một tuần học tập, qua đó giáo viên còn có điều kiện nắm bắt năng lực, năng khiếu nhằm phát huy năng khiếu, rèn luyện kỹ năng cho các em.

Rồi dần dần giáo viên chủ nhiệm giao cho các tổ luân phiên tổ chức các tiết mục “*Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp*” này. Các tổ rất thích thú vì có điều kiện để giới thiệu những trò chơi, câu đố, ngâm thơ, kể chuyện... trước tập thể. Đặc biệt, sau hai tuần tiết sinh hoạt lớp sẽ được lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các chủ đề, chủ điểm. Nội dung dạy học qua các chủ đề, chủ điểm đó hướng đến rèn luyện những KNS cần thiết theo kế hoạch. Nội dung được thực hiện dưới hình thức cuộc thi, các tình huống giả định, các câu chuyện do giáo viên chủ nhiệm chọn lọc, sưu tầm và kể cho học sinh nghe (Hoặc giao cho HS chuẩn bị và kể) - Mỗi câu chuyện đem đến một thông điệp, một ý nghĩa nhân văn nào đó. Từ đó giúp cho các em có dịp tự cảm nhận, tự soi rọi lại bản thân mình mà nghĩ suy, sửa đổi.

Cuối cùng là phần thực hành, vận dụng và nhắc nhở dặn dò. Đối với những nhiệm vụ đơn giản, GV có thể yêu cầu HS thực hiện thực hành, vận dụng tại lớp. Những nhiệm vụ phức tạp hơn, GV khích lệ, nhắc nhở HS về nhà tiếp tục thực hành, vận dụng.

2. Xây dựng kế hoạch

2.1. Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp.

Cũng như hoạt động giảng dạy, việc lập kế hoạch cho công tác chủ nhiệm lớp là cần thiết và quan trọng. Ngay từ đầu năm, căn cứ vào tình hình thực tế, hoàn cảnh gia đình của từng HS trong lớp; căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ năm học của tổ chuyên môn, của nhà trường; căn cứ vào tình hình kinh tế, xã hội tại địa bàn

trường đóng, giáo viên phụ trách lớp đề ra kế hoạch chủ nhiệm lớp cho cả năm học, trên cơ sở đó, cụ thể hoá thành kế hoạch học kì, tháng và từng tuần cụ thể.

Khi lập kế hoạch chủ nhiệm, cần lưu ý một số điểm sau :

+ Tìm hiểu kỹ từng đối tượng HS trong lớp về : trình độ nhận thức, sức khoẻ, hạnh kiểm, học lực, các mối quan hệ, hoàn cảnh bản thân, gia đình của học sinh,... Việc này GVCN tìm hiểu và biết được qua trao đổi với GVCN ở năm học trước đó của các em, qua học bạ, qua gia đình, bạn bè và các thầy cô khác trong trường.

+ Nội dung kế hoạch cần phù hợp với lứa tuổi (khối lớp). Thực tế, sát với chủ đề năm học, các chủ điểm trong từng tháng và theo trình tự thời gian trong năm học.

+ Kế hoạch đưa ra cần lựa chọn biện pháp, phương pháp đa dạng và phong phú để thực hiện cho từng đối tượng học sinh trong lớp.

+ Tránh việc đưa ra các biện pháp giáo dục không phù hợp hoặc quá mức mà ở lứa tuổi các em không thể thực hiện được. Nếu vậy thì sẽ không có tác dụng hoặc tác dụng ngược lại, GVCN sẽ gặp khó khăn rất nhiều hoặc sẽ thất bại.

+ Qua một tuần, tháng, học kì GVCN có đánh giá, tổng kết việc thực hiện kế hoạch chủ nhiệm của mình. So sánh sự tiến bộ của từng HS qua từng thời điểm. Rút ra được kinh nghiệm để bổ sung hoặc điều chỉnh các biện pháp cho phù hợp hơn (việc tổng kết này sẽ được đánh giá cụ thể trong tiết sinh hoạt cuối tuần).

+ Kế hoạch chủ nhiệm được Hiệu trưởng nhà trường xem xét và phê duyệt ngay từ đầu năm học.

2.2. Lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống.

- Phân loại học sinh theo nhóm kỹ năng sống

+ Thống kê những kỹ năng sống cần giáo dục

+ Tìm hiểu học sinh theo mẫu phiếu điều tra (*Phụ lục 1*)

+ Phân loại học sinh theo nhóm kỹ năng sống qua mẫu phiếu điều tra

Giáo viên dựa vào tình hình đặc điểm năm học, tùy vào đối tượng học sinh để lập mẫu phiếu điều tra, Từ đó giáo viên phân loại học sinh theo nhóm kỹ năng sống.

- Lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống: Kế hoạch được lồng ghép trong kế hoạch giáo dục chung. Kế hoạch phải cụ thể: Thời gian thực hiện, kỹ năng sống cần giáo dục, hình thức tổ chức theo hướng “*Đa dạng hóa*”

Tương ứng với kỹ năng sống cần rèn luyện, giáo viên đưa ra hình thức sinh hoạt phù hợp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh một cách hiệu quả nhất. Hình thức đưa ra đảm bảo yêu cầu: có tính giáo dục, phát huy được vai trò tích cực, chủ động của học sinh, các hình thức được vận dụng linh hoạt và tạo được hứng thú cho học trò.

Ví dụ: Trong năm học 2021-2022, với nhóm HS cần giáo dục KN giao tiếp ứng xử ở lớp 12C, tôi lên kế hoạch cụ thể như sau:

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC KĨ NĂNG GIAO TIẾP ỨNG XỬ				
Thời gian	Hình thức	Đối tượng chính		Đánh giá
		Mức độ cơ bản	Mức độ kém	
Tuần 3 (Tháng 9)	Sinh hoạt lớp với những câu chuyện kể: <i>Câu chuyện về những vết đinh</i>	1.An 2.V. Anh 3.Doanh	1.Bảo 2.L.Chi 3.Duy	
Tuần 5 (Tháng 10)	Sinh hoạt lớp theo chủ đề: <i>Tôn trọng sự khác biệt</i>	4.M.Dung 5.Đ.Giang 6.Hùng	4.Doanh 5.T.Giang 6.Hào	
Tuần 7 (Tháng 10)	Đọc sách trong giờ sinh hoạt lớp: <i>Hạt giống tâm hồn</i>	7.Linh 8.Mai 9.Na	7.Nam 8.Quyên 9.Quyết	
Tuần 9 (Tháng 11)	Sinh hoạt lớp với trò chơi: <i>Tình huống giả định</i>	10.Oanh 11.Phương 12.Quốc	10.N.Trang 11.Thu 12.Thuỷ	
Tuần 10 (Tháng 11)	Sinh hoạt lớp theo chủ đề: <i>Tôn sư trọng đạo - tri ân thầy cô</i>	13.Sang 14.Sương 15.Thân	13.Thương 14.Vinh	
Tuần 12 (Tháng 11)	Đọc sách trong giờ sinh hoạt lớp: <i>Hạt giống tâm hồn</i>	16.Thông 17.Thom 18.Tuấn 19.P.Trang 20. Yên		

2.3. Xây dựng kế hoạch tổ chức tiết sinh hoạt lớp.

Giáo viên thiết kế giáo án và chuẩn bị các điều kiện cần. Phải chuẩn bị trước ít nhất 1 ngày trước khi tiến hành tiết sinh hoạt. Giáo án phải thể hiện rõ mục tiêu, hình thức, cách thức tiến hành, phương tiện hỗ trợ, các hoạt động giáo dục và thời gian tiến hành các hoạt động...

2.4. Nhiệm vụ của học sinh khi thực hiện rèn luyện kỹ năng sống qua các hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp.

- Điền thông tin trong mẫu phiếu điều tra đầy đủ, chính xác, trung thực
- Có sổ ghi chép, theo dõi về mức độ tiến bộ trong từng kỹ năng sống mà bản thân cần rèn luyện
- Thực hiện các nhiệm vụ được yêu cầu trong từng tiết sinh hoạt
- Tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể trong nhà trường và địa phương

3. Tổ chức sinh hoạt lớp theo hướng : Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Tổ chức theo nguyên tắc:

- Hướng vào giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh
- Xuất phát từ nhu cầu, hứng thú của học sinh
- Tất cả học sinh đều có những năng lực nhất định, đều có thể tham gia.
- Phù hợp với môi trường giáo dục.

4. Đánh giá kết quả thực hiện.

Sau 3 tháng, giáo viên sẽ giành một tiết sinh hoạt để tiến hành khảo sát kết quả thực hiện. Đồng thời qua theo dõi, giáo viên nhận xét và cho học sinh nhận xét lẫn nhau về kết quả rèn luyện kỹ năng sống của từng học sinh, chỉ ra những mặt đã làm được và tìm nguyên nhân về những mặt chưa làm được để từ đó phát huy và khắc phục.

IV. XÂY DỰNG CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC TIẾT SINH HOẠT LỚP

1. Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề

- Tổ chức cho học sinh sinh hoạt lớp theo một số chủ đề cụ thể như: Tôn trọng sự khác biệt, Sống để yêu thương, Tôi chọn sống trung thực, Trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình và cộng đồng, Hợp tác trong hoạt động tập thể, Kỹ năng ứng phó với căng thẳng và kiểm soát cảm xúc, Kỹ năng giải quyết xung đột trong cuộc sống, Lớp học hạnh phúc, Kỹ năng thiết lập mục tiêu của bản thân, Kỹ năng quản lý thời gian, Sử dụng mạng xã hội an toàn và hiệu quả...

- Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về một số chủ đề hướng đến những ngày lễ lớn, ngày kỉ niệm trong năm học...

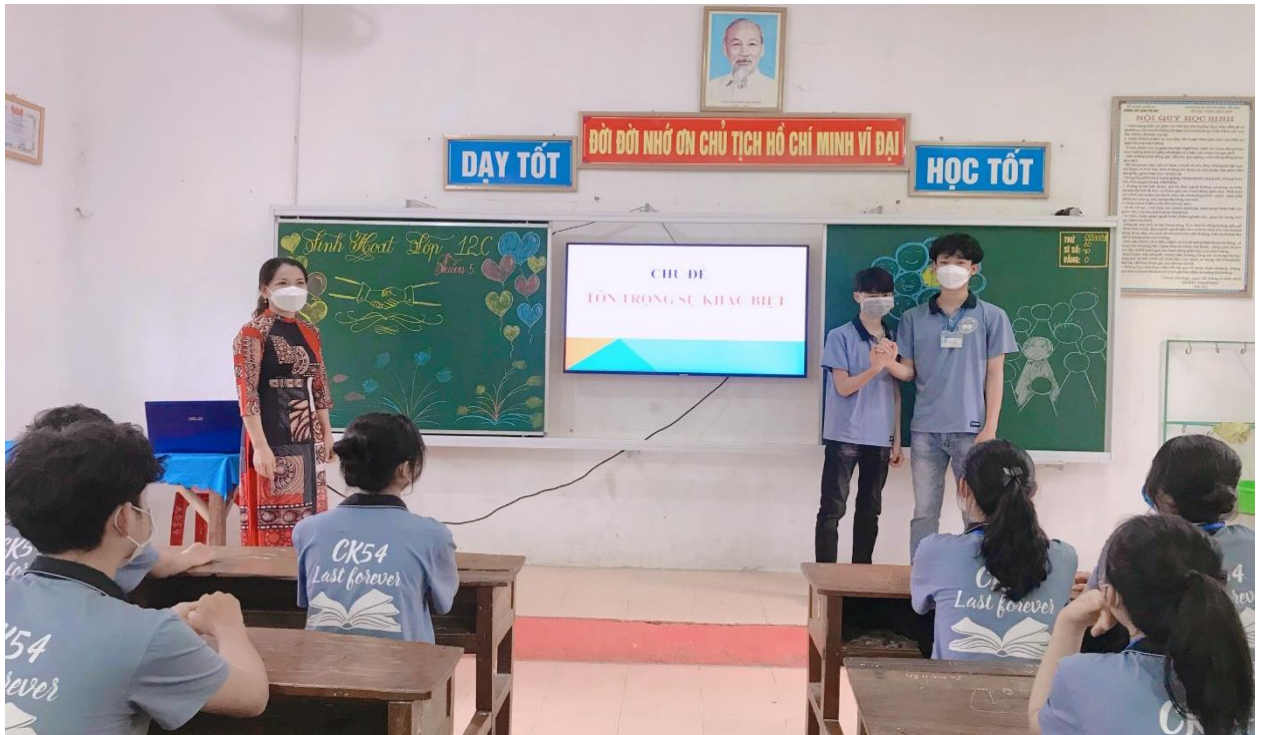
Tổ chức sinh hoạt lớp theo chủ đề là hình thức lựa chọn những chủ đề phù hợp cho HS thảo luận trong giờ chủ nhiệm. Nội dung chủ đề gắn với hoạt động chủ điểm tháng, gắn với những ngày kỉ niệm lớn, gắn với các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội diễn ra ở địa phương, trong nước và trên thế giới...Nội dung chủ đề

cũng có thể gắn với các hoạt động phong trào của lớp, các vấn đề liên quan đến hoàn cảnh, đặc điểm tâm sinh lí, nhận thức hay nảy sinh mâu thuẫn...của HS trong lớp chủ nhiệm. Nội dung các chủ đề đó gần gũi, thiết thực, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, phù hợp với hoạt động thực tiễn của nhà trường.

Về hình thức có thể tổ chức đa dạng như cho HS đóng hoạt cảnh liên quan đến chủ đề, đưa ra các tình huống liên quan đến vấn đề cho các nhóm, tổ thảo luận. Tổ chức các hình thức cuộc thi tìm hiểu theo chủ đề giữa các tổ: Thi trả lời gói câu hỏi, giải ô chữ, hùng biện...

Qua hình thức này giáo viên rèn luyện cho học sinh kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng hợp tác, chia sẻ ...

Ví dụ: Vào đầu năm học khi mới bước vào lớp chủ nhiệm, giáo viên phát hiện có hai em HS Nam và Hùng có biểu hiện bức xúc, trong suốt buổi học các em có những lời qua tiếng lại không hay, xử sự không chuẩn mực. GV rất không hài lòng về hai em nhưng vẫn đợi đến cuối buổi học GV gọi một số bạn trong lớp và hỏi về hai em. Qua trao đổi GV biết được giữa hai em xảy ra mâu thuẫn do có sự khác biệt về ngoại hình. Hùng thấy Nam quá gầy, nhỏ so với lứa tuổi lại hơi chậm chạp nên gọi Nam là “Thằng thiếu năng toàn phần”. Nam bức xúc nói lại Hùng là “Loại đột biến” – vì Hùng lại rất cao và tóc lại xoăn. Bị gọi trả như vậy Hùng đã không kiềm chế được cảm xúc lao vào định đánh Nam. Lúc đó may có các bạn trong lớp can ngăn nếu không đã xảy ra xô xát đánh nhau. GV nhận thấy, mâu thuẫn nảy sinh do các em thiếu KN giao tiếp ứng xử, KN điều chỉnh và quản lý cảm xúc, do các em chưa biết tôn trọng sự khác biệt. GV cũng nhận thấy trong lớp chủ nhiệm, có nhiều em có những sự khác biệt về: ngoại hình, hoàn cảnh, tôn giáo...Từ đó GV có kế hoạch sẽ giáo dục những KN giao tiếp ứng xử, KN điều chỉnh và quản lý cảm xúc...cho HS thông qua chủ đề **“Tôn trọng sự khác biệt”**. Đầu tiết sinh hoạt lớp, trong phần nhận xét đánh giá, GV sẽ đề cập đến vấn đề xảy ra và để cho hai HS trao đổi về sự việc. Sau đó thông qua chủ đề giáo dục GV sẽ giúp cho HS nhận ra sự khác biệt cần được tôn trọng như thế nào. Đến phần thực hành, vận dụng, GV yêu cầu hai HS có hành động hoặc cử chỉ, lời nói với nhau để thể hiện việc mình biết tôn trọng sự khác biệt. Nam và Hùng đã lên bục và thể hiện bằng hành động nắm chặt lấy tay nhau và nhìn về một hướng. Tiết SH vì vậy diễn ra rất thú vị nhưng cũng rất xúc động. Những ngày sau không chỉ Nam và Hùng mà nhiều HS trong lớp biết tôn trọng nhau hơn, không để xảy ra những sự việc ảnh hưởng đến hòa khí và tinh thần đoàn kết của lớp.



Hình ảnh: Nam và Hùng thực hành vận dụng tiết SH “Tôn trọng sự khác biệt”

2. Sinh hoạt lớp với trò chơi

Những trò chơi như: Nếu tôi là cán bộ lớp, chiếc hộp mơ ước, điều tôi muốn nói, đuổi hình bắt chữ, tam sao thất bản... Qua hình thức này giáo viên rèn luyện cho học sinh : kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng hợp tác, chia sẻ, kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông.

Sinh hoạt lớp với trò chơi: Nếu tôi là cán bộ lớp

Như đã nói, tiết sinh hoạt lớp là nhằm đánh giá, tổng kết những gì đã thực hiện trong tuần với những ưu điểm cần phát huy, những tồn tại cần khắc phục.

Ví dụ: Em Lớp trưởng sẽ biết phối hợp với các lớp phó để theo dõi, nắm bắt tình hình chung của cả lớp về học tập, nề nếp, các hoạt động khác. Hàng tuần, báo cáo với giáo viên chủ nhiệm. Hay em lớp phó phụ trách các Ban Thư viện, Văn nghệ , Sức khỏe - Vệ sinh sẽ phối hợp với các ban mình phụ trách theo dõi, giúp đỡ, đánh giá, nhận xét tình hình về kiểm soát, mượn, ủng hộ truyện; tham gia văn nghệ trường, lớp, Đoàn phát động; lao động vệ sinh trường, lớp; vệ sinh cá nhân của các bạn cùng các trưởng ban nhắc nhở vệ sinh, nề nếp lớp, sức khỏe. Cuối tuần, tổng hợp báo cáo với Lớp trưởng. Ngay cả một thành viên trong ban học tập được giao nhiệm vụ kiểm tra sách vở, dụng cụ học tập cũng phải biết theo dõi việc chuẩn bị đồ dùng học tập của các bạn như thế nào để cùng với Trưởng ban và các bạn trong ban học tập nhận xét việc học tập của lớp trong tuần qua.

Ví dụ: Sau khi đánh giá tình hình chung, thông qua kết quả các mặt thi đua đã đạt được và chưa đạt được trong tuần và đưa ra chương trình hành động trong tuần tới trên tất cả các mặt, Bí thư có thể lấy ý kiến các bạn trong lớp (bằng trò chơi:

Nếu tôi là cán bộ lớp!) với câu hỏi: nếu bạn là cán bộ lớp bạn sẽ đưa ra chương trình hành động hay bổ sung thêm nội dung gì vào chương trình hành động trong tuần tới không? Từ các ý kiến đó, nếu hợp lý và thiết thực sẽ bổ sung vào kế hoạch.

Bên cạnh đó, giáo viên cần hướng dẫn học sinh ghi chép cụ thể, cập nhật kịp thời để phân nhận xét, đánh giá đảm bảo tính chính xác. Mặt khác, giáo viên cũng không được giao phó hoàn toàn cho các em mà cần theo dõi để giúp đỡ kịp thời, giúp các em hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Như vậy, khi mỗi em đều biết việc mình cần làm và thực hiện được nhiệm vụ của mình thì các em sẽ chú ý nhiều hơn trong giờ sinh hoạt lớp và tích cực tham gia trao đổi ý kiến với các bạn. Tuy nhiên việc giao nhiệm vụ cần dựa trên khả năng của mỗi em để nhiệm vụ được giao phù hợp với từng em, phát huy được năng lực của mỗi em. Giáo viên cũng cần linh hoạt cho các em thực hiện luân phiên các nhiệm vụ để các em nắm được toàn diện hơn các mặt hoạt động của lớp. Có như vậy mới không gây nhàm chán và phát huy được tính tích cực của các em khi tham gia hoạt động tập thể cuối tuần này.

Giáo viên chủ nhiệm tổng hợp lại những mong muốn, suy nghĩ, tâm tư và nguyện vọng của các học sinh. Từ đó giáo viên đưa ra lời nhận xét về những điều mà các em đang cần và đang quan tâm, những mơ ước và hoài bão của các em học sinh.

Với trò chơi này, học sinh được mạnh dạn nêu lên những suy nghĩ, mong muốn của mình. giáo viên cũng có cơ hội thấu hiểu học sinh, từ đó đề ra biện pháp dạy học và giáo dục phù hợp.

Tuy nhiên, giáo viên không nên sa đà vào việc tổ chức các trò chơi mang tính giải trí đơn thuần, sẽ làm sai lệch mục đích của việc lồng ghép nội dung giáo dục trong giờ sinh hoạt. giáo viên phải chuẩn bị trước và tham khảo thêm các trò chơi cho phù hợp, thay đổi nội dung và phương thức sinh hoạt.

Việc tổ chức trò chơi cũng khiến lớp ồn ào, gây ảnh hưởng lớp kế bên. Vì vậy Ban giám hiệu cần tổ chức tiến hành sinh hoạt đồng thời tất cả các lớp và hãy chấp nhận sự ồn ào có định hướng chứ không phải ồn ào mất trật tự.

Sinh hoạt lớp với trò chơi: “Chiếc hộp mơ ước”, “Mong muốn, hi vọng, quan tâm”...

- Theo kế hoạch đề ra của lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một trò chơi nhằm phát hiện tài năng, rèn luyện tính mạnh dạn, tự tin cho hs trong lớp

- Ví dụ: Tháng 03 lớp đề ra trò chơi “***chiếc hộp mơ ước***”:

+ Các bạn trong lớp sẽ ghi mơ ước của mình và bỏ vào hộp

+ GVCN hoặc 1 bạn trong lớp tổ chức trò chơi sẽ bốc thăm những lá thăm trong hộp

+ Mời những bạn trúng thăm sẽ thực hiện mơ ước của mình trước lớp.

3. Sinh hoạt lớp với “Tình huống giả định”

Bước ra xã hội với nhiều mối quan hệ cùng với áp lực cuộc sống, nếu HS không có kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng hợp tác, chia sẻ có thể dẫn đến xảy ra những sự việc đáng tiếc hoặc gặp những khó khăn, thất bại. Để giúp các em rèn luyện những kỹ năng đó, trong giờ SHL GV có thể đặt ra một số tình huống giả định, để các em hóa thân vào những nhân vật trong tình huống đó, yêu cầu các em có thể đưa ra cách giải quyết tình huống mà các em cho là hợp lý và tốt đẹp nhất. Sau đó GV và các HS trong lớp sẽ cùng trao đổi, chia sẻ và rút ra bài học kinh nghiệm. GV có thể mời phụ huynh HS cùng tham gia một số buổi SHL và trực tiếp cùng con mình tham gia vào một số tình huống. Kinh nghiệm sống và việc hiểu tâm lý con em mình của phụ huynh sẽ hỗ trợ hiệu quả cho GV trong việc giáo dục KNS cho HS. *Ví dụ:* Qua sự việc đau lòng nam sinh cấp 3 ở Hà Nội trèo qua ban công căn hộ ở tầng 28 rồi nhảy xuống tự tử vào rạng sáng ngày ¼, GV sẽ mời 1 phụ huynh và 1 HS tham gia tình huống: Nếu trong tình huống đó, cả con và bố sẽ lựa chọn cách giải quyết như thế nào để không đi đến kết cục đau lòng như vậy? Hoặc GV cũng có thể đặt ra tình huống nếu con không thể lựa chọn cách nói chuyện trực tiếp với bố mẹ thì con hãy viết thư. GV sẽ mở bài hát “*Nhật kí của mẹ*”, GV cho HS vừa nghe bài hát vừa viết thư cho bố mẹ về điều con muốn giải bày: 1. Những điều con mong muốn ở bố mẹ, 2. Những áp lực của con, 3. Lời cảm ơn, lời hứa với bố mẹ...



Hình ảnh: Về tình huống giả định trong tiết SHL

4. Sinh hoạt lớp với những câu chuyện kể

Giáo viên chuẩn bị hoặc giao cho học sinh trong nhóm kỹ năng cần giáo dục chuẩn bị trước một câu chuyện có ý nghĩa. Sau khi kể yêu cầu học sinh rút ra những thông điệp, bài học cuộc sống. Qua hình thức này giáo viên rèn luyện cho học sinh kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân, kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp ứng xử...

Kể chuyện để rút ra bài học

Kể chuyện: Kỹ năng kiềm chế cảm xúc bản thân

Một ngày, đứa con 3 tuổi của tôi bắt đầu khóc vô cớ. Tôi hỏi: “Con cảm thấy không thoải mái à?”. “Không”, cậu bé nói.

“Tại sao con lại khóc nữa rồi? Uhm, bố không cảm thấy phiền nếu con khóc nhưng con nên tìm một nơi thích hợp để khóc. Và như vậy, thì sẽ không làm phiền những người khác. Sau khi con khóc đủ rồi, hãy bảo bố mẹ, sau đó con có thể ra ngoài”.

Tôi để nó trong phòng tắm. Hai phút sau, nó gõ cửa và nói: “Con khóc đủ rồi bố”. Sau đó, nó được phép ra ngoài chơi.

Bây giờ, con trai tôi đã 18 tuổi và nó không để cảm xúc của mình ảnh hưởng đến những người khác và đồ sự tức giận của mình lên những người khác.

=> Bài học rút ra: Kiểm chế cảm xúc của bản thân là một trong những kỹ năng giao tiếp cơ bản mà mỗi người cần tự học và rèn luyện.

Kể chuyện: Bài học cho tình bạn

Tại một ngôi làng nọ có cậu bé được 16 tuổi, cậu là đứa bé tốt bụng và thông minh. Những gì mà cậu suy nghĩ thường sâu sắc hơn so với lứa tuổi thật của mình. Tuy nhiên, cậu lại thiếu lòng tin, hay buồn rầu và cảm thấy mình không có bạn bè.

Một ngày kia, cậu bé lại cảm thấy buồn rầu và lạc lõng vì mình không có bạn bè, cũng không có chuyện gì để làm. Thế là cậu đi dọc theo bờ biển và tự than thở với chính mình.

Cậu bé vô tình đạp phải một vỏ sò có nhiều màu sắc, cậu nhặt vỏ sò bỏ vào túi dự định mang về nhà chơi. Bỗng nhiên cậu bé nghe tiếng nói phát ra từ vỏ sò, nó năn nỉ cậu bé hãy trả nó về biển và nó sẽ dành tặng cậu bé một lời khuyên

Cậu bé đồng ý, nhưng con sò phải cho cậu bé lời khuyên trước rồi mới thả nó về biển. Con sò liền bảo cậu bé hãy giữ chặt 1 nắm cát trong tay. Sau đó con sò nói cậu bé hãy nhìn những hạt cát ở phía ngoài, có phải nó theo những kẽ hở trên tay và rơi xuống hay không?

Đặc biệt khi cậu bé càng nắm chặt tay lại thì cát sẽ càng rơi xuống nhiều hơn. Chỉ có lượng cát ở trong lòng bàn tay mới được giữ nguyên trong tay bạn mà thôi. Những hạt cát đó tượng trưng cho bạn bè của bạn. Những người bạn thân giống như cát trong lòng bàn tay, cho dù có bất cứ chuyện gì xảy ra họ cũng sẽ không rời

bỏ bạn. Nhưng bạn thấy đó, lượng cát còn lại trong tay rất ít, nếu bạn không trân trọng và gìn giữ thì nó cũng sẽ rơi xuống. Cậu bé dường như đã hiểu ra mọi chuyện, cậu cảm ơn con sò và thả nó về biển cả.

=> Bài học rút ra: Những người bạn thật sự mới sẵn sàng ở bên ta.

Xem phim trong tiết sinh hoạt lớp

Những phim ngắn "Quà tặng cuộc sống" có nhiều ý nghĩa giáo dục. giáo viên có thể chọn chiếu một phim phù hợp với mục đích của giờ sinh hoạt.

Ví dụ, khi chiếu phim 'Câu chuyện chiếc bình nứt, giáo viên có thể đặt câu hỏi: *Sự khiếm khuyết có giá trị không? Hình ảnh chiếc bình nứt tượng trưng cho ai trong cuộc sống? Trong cuộc sống, khi gặp những khiếm khuyết của bản thân hay của người khác, chúng ta thường làm gì? Ai sẽ đóng vai trò "người gánh nước" trong cuộc sống của bạn? Em có suy nghĩ gì về việc chọn nghề liên quan đến khiếm khuyết của bản thân?*

Các học sinh thảo luận, suy nghĩ, đưa ra câu trả lời cho tất cả các câu hỏi trên. giáo viên sẽ phân tích thêm nội dung, ý nghĩa của từng đáp án để các em hiểu rõ hơn từ đó rút ra được bài học cho bản thân và vận dụng vào cuộc sống.

Bài học rút ra từ đoạn video là: Mỗi người trong chúng ta đều có những khuyết điểm riêng biệt. Ai cũng đều là "Chiếc bình nứt" cả. Nhưng chính các vết nứt và khuyết điểm đó của từng người mới khiến cho đời sống chung của chúng ta trở nên thú vị và làm chúng ta thỏa mãn. Chúng ta phải chấp nhận cá tính của từng người trong cuộc sống và tìm cho ra cái tốt trong họ.

Phương pháp này đem lại hiệu quả giáo dục rất lớn mà giáo viên không phải "nói nhiều", "giáo huấn nhiều". Nên lựa chọn sử dụng những phim gần gũi liên quan với những kỹ năng sống mà giáo viên đang lựa chọn giáo dục cho học sinh. Điều này là rất quan trọng vì nếu chọn sai nội dung thì việc giáo dục sẽ giống như "râu ông nọ cắm cằm bà kia".

Mỗi giờ sinh hoạt, giáo viên chỉ cần chiếu một đến hai đoạn video, không nên chiếu quá nhiều mà không để thời gian cho học sinh suy nghĩ, thảo luận.

5. Đọc sách trong tiết sinh hoạt lớp

Khi mà công nghệ ngày càng phát triển, học sinh ngày càng bị thu hút vào màn hình điện thoại thì việc phát triển văn hóa đọc ngày càng trở nên cần thiết. Đầu sách phải có tính giáo dục, có ý nghĩa nhân văn và phải được giáo viên chủ nhiệm kiểm duyệt trước.

Để có thể thực hiện hình thức này GV sẽ giới thiệu tới HS những đầu sách hay và ý nghĩa, giới thiệu những địa chỉ các em có thể tìm đến để mượn như Thư viện nhà trường, Tủ sách thân thiện của Đoàn trường. Từ đó GV động viên, khích lệ các em đọc. Sau đó GV động viên HS về nhà tiếp tục tìm và đọc những đầu sách hay. Đọc xong các em sẽ viết bài giới thiệu hoặc làm MV giới thiệu về cuốn sách đó để mọi người cùng biết và mong muốn thưởng thức. Đến giờ SHL HS sẽ cùng đọc một đầu sách hoặc nghe những cảm nhận về sách, hoặc xem MV giới thiệu

sách. Đặc biệt, những bài chia sẻ, cảm nhận hay những MV giới thiệu hay, ý nghĩa, đặc sắc sẽ được trao giải thưởng. Phần thưởng là một cuốn sách mà HS yêu thích.

Ví dụ: Giới thiệu về cuốn sách “*Sông Đông êm đềm*” của bạn Mai Sương. MV giới thiệu của bạn đã gửi tham gia cuộc thi “*Đọc sách – Thắp lửa đam mê*” do Đoàn trường phát động và đạt giải nhất. (Xem MV trong đĩa CD)

Qua hình thức này giáo viên rèn luyện cho học sinh kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân, kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng hợp tác, chia sẻ...

V. THIẾT KẾ MỘT SỐ GIÁO ÁN THỰC NGHIỆM

1. Giáo án 1: Sinh hoạt lớp tuần 05:

Chủ đề *Tôn trọng sự khác biệt*

(Xem giáo án Powerpoinr trong đĩa CD)



Hình ảnh: Một số hình ảnh trong tiết sinh hoạt lớp 12C - tuần 05

2. Giáo án 2: Sinh hoạt lớp tuần 27

Người soạn: Phan Thị Đào - Giáo viên chủ nhiệm lớp 12C

Thời gian thực hiện : ngày 12 tháng 03 năm 2022

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh:

- Về nhận thức: Giúp các em nhận thức rõ trách nhiệm học tập và rèn luyện của bản thân; củng cố tình đoàn kết, xây dựng tập thể lớp ngày càng tiến bộ;
- Về tư tưởng, tình cảm: biết cảm thông, chia sẻ, yêu thương, vị tha; chấp hành tốt nội quy của nhà trường;
- Về kỹ năng: rèn luyện nhiều kỹ năng sống phù hợp: kỹ năng hợp tác, chia sẻ, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân, kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông ...

II. PHƯƠNG TIỆN THỰC HIỆN:

Kết hợp giữa giáo viên làm công tác chủ nhiệm và học sinh lớp chủ nhiệm. Trang trí bảng theo các đề mục trong tiến trình sinh hoạt. Sổ ghi ưu điểm, khuyết điểm của ban cán sự lớp

III. CÁCH THỨC TIẾN HÀNH:

Khởi động hát tập thể, ban cán sự sơ kết tuần, thành viên thảo luận và phát biểu ý kiến cá nhân (nếu có); giáo viên chủ nhiệm tuyên dương, động viên khích lệ, chỉ đạo kế hoạch tuần và biện pháp khắc phục; tiến hành hoạt động kể chuyện theo chương trình tháng “Mỗi tuần một câu chuyện”, tổ chức trò chơi...

II. TIẾN TRÌNH SINH HOẠT LỚP:

Thời gian	Nội dung và các bước tiến hành	Đối tượng và biện pháp thực hiện
03 phút	1. Khởi động: Lớp trưởng trình bày lời dẫn về hoạt động trọng điểm trong tuần qua: nói lời yêu thương “ <i>Gửi người phụ nữ tôi yêu</i> ” và cất hát bài hát đã tập trong các buổi sinh hoạt 15p đầu giờ	Lớp trưởng điều hành - Lớp trưởng cất hát bài: <i>Gửi người phụ nữ tôi yêu</i> - Cả lớp cùng hát với âm hưởng sâu lắng, xúc động, thiết tha...
15 phút	2. Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần 27, đề ra kế hoạch thực hiện trong tuần 28: 2.1. Đánh giá kết quả hoạt động	- Giáo viên chủ nhiệm giới thiệu trực tiếp tiết “sinh hoạt chủ nhiệm” - Giáo viên nêu mục đích, yêu

<p>trong tuần 27:</p> <p>- Chương trình hoạt động tuần 27 đặt ra: <i>Một Hay hai Tốt: Học tập tốt, nói lời hay, làm việc tốt.</i></p> <p>+ Đánh giá học tập: Việc thực hiện nề nếp học tập: Học bài cũ, chuẩn bị bài mới, ý thức xây dựng bài tại lớp...</p> <p>+ Đánh giá nề nếp: Thực hiện nội quy, quy chế nhà trường, đoàn trường: Thực hiện đi học chuyên cần, giờ đến lớp, sơ vin, đồng phục, đeo thẻ, ATGT, sắp xếp xe, bảo quản csvc...</p> <p>+ Đánh giá hoạt động phong trào đoàn thể: Tình hình thực hiện các phong trào thi đua do đoàn phát động, hoạt động: Nói lời yêu thương “<i>Gửi người phụ nữ tôi yêu</i>” nhân ngày 08/03 của lớp phát động. Hoạt động hành động vì một không gian xanh</p> <p>+ Về rèn luyện đạo đức, tác phong, lối sống: Chương trình “<i>Mỗi tuần một câu chuyện</i>”</p> <p>+ Tình hình lao động, vệ sinh của lớp</p> <p>+ Điểm đạt được: Tổng điểm 100 (số điểm cộng và trừ theo quy ước của lớp).</p>	<p>câu trong việc đánh giá về các mặt trong tuần và đề ra kế hoạch tuần tới</p> <p>- Giáo viên chủ nhiệm yêu cầu lớp trưởng điều hành đánh giá kết quả hoạt động</p> <p>- Lớp trưởng lên bục giảng trực tiếp điều hành:</p> <p>* Lớp trưởng yêu cầu các lớp phó, tổ trưởng báo cáo đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu điểm, biểu dương... - Nhược điểm, tồn tại... <p>+ Lớp phó học tập báo cáo về mặt học tập: học tập tốt, đạt điểm cao, ý thức chuẩn bị bài, xây dựng bài... -> đề xuất kế hoạch tuần 28</p> <p>+ Lớp phó lao động: Báo cáo về việc lao động, trồng và chăm sóc các giỏ hoa cây cảnh ở khu vực nhà vệ sinh... -> đề xuất kế hoạch tuần 28</p> <p>+ Lớp phó văn thể: Báo cáo về việc tập hát trong các giờ sinh hoạt 15 phút, việc tập luyện bóng chuyền nam... -> đề xuất kế hoạch tuần 28</p> <p>+ Lớp phó phụ trách cơ sở vật chất: Báo cáo về việc bảo quản csvc, sắp xếp xe... -> đề xuất kế hoạch tuần 28</p> <p>+ Các tổ trưởng: Lần lượt báo cáo việc thực hiện giờ đến lớp, việc thực hiện vệ sinh trực nhật, thực hiện nội quy... -> đề xuất kế hoạch tuần 28</p> <p>* Lớp trưởng mời Bí thư lớp:</p> <p>+ Đánh giá tình hình chung, thông qua kết quả các mặt thi đua đã đạt</p>
--	--

	<p>- Ý kiến chỉ đạo của GVCN:</p> <p>- Khen thưởng</p> <p>Cụ thể: (...)</p> <p>- <u>Cần khắc phục:</u></p> <p>Cụ thể: (...)</p> <p>2.2. Kế hoạch thực hiện trong tuần 28:</p> <p>- Chương trình hành động: <i>Tháng thanh niên – xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng</i></p> <p>- Nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện: Chỉ tiêu 4 tốt:</p>	<p>được và chưa đạt được: người đạt giải nhất cuộc thi nói lời yêu thương “<i>Gửi người phụ nữ tôi yêu</i>” nhân ngày 08/03...hoạt động phong trào đoàn: Hoạt động hành động vì một không gian xanh...</p> <p>+ Đưa ra chương trình hành động trong tuần 28 trên tất cả các mặt</p> <p>+ Lấy ý kiến các bạn trong lớp để bổ sung vào kế hoạch bằng trò chơi: <i>Nếu tôi là cán bộ lớp!</i></p> <p>* Lớp trưởng đánh giá, bổ sung, tổng hợp và chốt kế hoạch.</p> <p>* Lớp trưởng mời GVCN lên có ý kiến chỉ đạo:</p> <p>+ Ý kiến qua những đánh giá của BCS lớp: GVCN khen ngợi những việc làm tốt, những mặt tích cực mà hs đã làm được, biểu dương những cá nhân đạt điểm cao, có nhiều tiến bộ, có nhiều đóng góp cho hoạt động phong trào và trao giải thưởng tuần: Giải thưởng đạt nhiều điểm cao trong tuần, giải thưởng trong cuộc thi nói lời yêu thương “<i>Gửi người phụ nữ tôi yêu</i>” nhân ngày 08/03...Đồng thời cũng động viên, khích lệ những HS còn mắc lỗi, chưa thật sự tích cực cố gắng vượt lên tất cả mọi lí do, hoàn cảnh cá nhân để tiến bộ.</p> <p>+ Ý kiến về chương trình hành động tuần 28: đánh giá, nhất trí, bổ sung -> Chốt.</p> <p>- Giáo viên chủ nhiệm yêu cầu Bí thư lớp ghi chương trình hành động tuần 28 lên bảng.</p> <p>- Biện pháp:</p>
--	---	--

	<ul style="list-style-type: none"> + Học tập tốt + Nề nếp tốt + Lao động tốt + Làm việc tốt - Các hoạt động khác: + Văn nghệ, TDTT: Tập hát bài “<i>Tự nguyện</i>”, tiếp tục tập luyện bóng chuyền nam + CSVC... + Đạo đức, tác phong, lối sống: Giao nhiệm vụ thực hiện chương trình: Mỗi tuần một câu chuyện. Nhiệm vụ tổ chức trò chơi tháng nhằm tìm kiếm tài năng, rèn tính tự tin... + Tham gia cuộc thi ảnh “<i>Nét đẹp Đoàn viên</i>” do Đoàn trường phát động. 	<ul style="list-style-type: none"> + Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường; đoàn trường nhắc nhở việc chấp hành tốt nội quy của nhà trường; phát huy mặt mạnh, hạn chế những yếu kém, nâng cao ý thức, đoàn kết đồng lòng... + Phấn đấu đạt hoa điểm 10 để giành con số may mắn để giành những phần quà hấp dẫn + Khích lệ hs cố gắng về mọi mặt để góp thêm những câu chuyện đẹp về tinh thần xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng. + Mỗi bạn trong lớp đều đóng vai trò là một cán bộ lớp đầy trách nhiệm + Cả lớp có ý kiến về sự phù hợp của kế hoạch, xem xét có cần bổ sung gì... và cùng hô vang khẩu hiệu: Quyết tâm!
10 phút	<p>3. Mỗi tuần một câu chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo hoạt động thường kì, mỗi tuần HS trong lớp sẽ kể một câu chuyện ý nghĩa - Người kể đã được giao nhiệm vụ từ tiết sinh hoạt tuần trước - Sau khi nghe câu chuyện cả lớp sẽ cùng nhau rút ra thông điệp cuộc sống, bài học nhận thức và hành động - GVCN giao nhiệm vụ kể chuyện tuần tiếp theo kế hoạch (tùy vào nội dung và sự kiện xảy ra trong tiết sinh hoạt cũng như ý kiến phát biểu GV yêu cầu các em tìm câu chuyện có ý nghĩa phù hợp) 	<ul style="list-style-type: none"> - Bạn Phạm Thị Trang đã được giao nhiệm vụ chuẩn bị, lên bảng kể cho cả lớp cùng nghe + Các bạn trong lớp sẽ có ý kiến về thông điệp, bài học mà mình rút ra được + Bạn Trang trình bày ý nghĩa, thông điệp, bài học của câu chuyện + Giáo viên chủ nhiệm có ý kiến, lan tỏa thông điệp + GVCN giao nhiệm vụ kể chuyện tuần tiếp theo kế hoạch
15 phút	<p>4. Trò chơi “Chiếc hộp mơ ước”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo kế hoạch đề ra của lớp, mỗi 	<ul style="list-style-type: none"> - GVCN tổ chức trò chơi: + GVCN: 12C thân yêu ơi!



Hình ảnh: Trong tiết sinh hoạt lớp 12C – Tuần 27

VI. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả vận dụng KNS của HS 12C trong cuộc sống và các hoạt động

Sau gần 8 tháng thực hiện biện pháp *Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh* ở lớp 12C năm học 2021 – 2022 tại trường THPT Đặng Thai Mai, tôi nhận thấy học sinh hứng thú với giờ sinh hoạt lớp hơn. Đặc biệt, các em tự nhận thấy mức độ kỹ năng sống của bản thân được nâng lên rõ rệt.

Đồng thời, bản thân tôi cũng như đồng nghiệp cũng đã nhìn thấy được thay đổi rất lớn của nhiều cá nhân học sinh như em Sương, em Giang, em Mai... và tập thể lớp 12C nói chung.

- Việc sinh hoạt hằng ngày trên lớp các em đã mạnh dạn hơn, tự tin hơn, lời nói rõ ràng, mạch lạc hơn, các em biết vận dụng những lời nói thân thiện vào thực tế, những lời chào, cảm ơn hay xin lỗi... đã trở thành thói quen, được các em vận dụng hằng ngày; Trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp các em đã mạnh dạn, tự tin, giám thể hiện quan điểm bản thân, không còn tự ti, rụt rè như trước nữa.

- Tham gia nhiệt tình, tích cực hơn và có nhiều thành tích cao đối với các hoạt động phong trào của Đoàn, của trường cũng như của các tổ chức xã hội

- Tham gia cuộc thi “*Thiết kế và trang trí hoa thủ công*” và đạt giải nhất (*Phụ lục 2*)

- Tham gia cuộc thi làm MV “*Thầy cô trong mắt em*” và đạt giải nhất (*Phụ lục 3 và xem vi deo trong đĩa CD*)

- Tham gia cuộc thi thiết kế báo tường chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam và đạt giải nhất

- Tham gia cuộc thi viết, làm video giới thiệu về sách trong chương trình “*Đọc sách – Thắp lửa đam mê*” và đạt giải nhất. (*Phụ lục 4 và xem vi deo trong đĩa CD*)

- Tham gia và đạt giải Nhì cuộc thi vẽ tranh “*Thanh thiếu niên với an toàn giao thông*” tỉnh Nghệ An năm 2021, do Ban an toàn giao thông tỉnh, Sở tư pháp, Sở Giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Chương phối hợp với trường THPT Đặng Thai Mai tổ chức (*Phụ lục 5*)

- Thường xuyên được giao nhiệm vụ vẽ và viết bảng tin cho nhà trường (*Phụ lục 6*)

Từ chỗ không biết làm bánh vẫn mạnh dạn tham gia làm bánh tặng bạn nghèo ăn tết. Từ chỗ chưa từng đánh bóng chuyền, nghe nói đến tham gia thi đấu giải bóng chuyền Nam các em hoảng hốt đến chỗ tích cực tập luyện để tham gia và có nhiều pha bóng hay, đẹp mắt. Từ chỗ không dám chia sẻ với giáo viên đến chỗ nhắn tin, viết thư bộc bạch tâm sự...). Tinh thần đoàn kết, biết giúp đỡ nhau trong học tập và trong sinh hoạt của học sinh được thể hiện trông thấy.

2. Kết quả kiểm tra mức độ KNS của HS sau thực nghiệm

2.1. Kết quả sự tiến bộ của HS 12C về KNS qua các lần điều tra:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN													
<u>TRƯỜNG THPT ĐẶNG THIA MAI</u>													
PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỀU TRA MỨC ĐỘ KĨ NĂNG SỐNG CỦA HỌC SINH													
LỚP 12C – 3 LẦN, NĂM HỌC													
T T	Tên kĩ năng sống	Mức độ											
		Lần	Xuất sắc		Tốt		Khá		Cơ bản		Kém		
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân	1	0	0	6	15	6	15	17	42,5	11	27,5	
		2	0	0	12	35	10	25	13	32,5	5	12,5	
		3	6	15	20	50	10	25	4	10	0	0	
2	Kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc	1	0	0	10	25	12	30	12	30	6	15	
		2	2	5	13	32,5	15	37,5	8	20	2	5	
		3	8	20	20	50	6	15	5	12,5	1	2,5	

3	Kỹ năng giao tiếp ứng xử	1	0	0	0	0	6	15	20	50	14	35
		2	3	7,5	10	25	12	30	12	30	6	15
		3	8	20	20	50	8	20	4	10	0	0
4	Kỹ năng hợp tác, chia sẻ	1	0	0	4	10	7	17,5	17	42,5	12	30
		2	6	15	15	37,5	10	25	4	10	5	12,5
		3	8	20	20	50	5	12,5	7	17,5	0	0
5	Kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông	1	0	0	2	5	6	15	18	45	14	35
		2	6	15	12	30	10	25	8	15	4	10
		3	12	30	18	45	6	15	2	5	2	5

2.2. Kết quả đối chứng mức độ KNS của HS sau thực nghiệm:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN								
<u>TRƯỜNG THPT ĐẶNG THỊA MAI</u>								
PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỀU TRA ĐỐI CHỨNG MỨC ĐỘ KĨ NĂNG SỐNG CỦA HỌC SINH LỚP 12C (Thực nghiệm) – LỚP 12E (Đối chứng)								
Tháng 3 năm học 2021 -2022								
TT	Tên kĩ năng sống	Lớp		Mức độ				
				Xuất sắc	Tốt	Khá	Cơ bản	Kém
1	Kỹ năng nhận thức và đánh giá bản thân	Lớp thực nghiệm	SL	6 /40	20/40	10 /40	4/40	0/40
			%	15	50	25	10	0
		Lớp đối chứng	SL	0/44	10/44	15/44	14/44	5/44
			%	0	23	34	32	11
2	Kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc	Lớp thực nghiệm	SL	8/40	20/40	6/40	5/40	1/40
			%	20	50	15	12,5	2,5
		Lớp đối chứng	SL	0/44	12/44	13/44	15/44	4/44
			%	0	27	30	34	9

3	Kỹ năng giao tiếp ứng xử	Lớp thực nghiệm	SL	8/40	20/40	8/40	4/40	0/40
			%	20	50	20	10	0
		Lớp đối chứng	SL	0/44	8/44	20/44	10/44	6/44
			%	0	18	45	23	14
4	Kỹ năng hợp tác, chia sẻ	Lớp thực nghiệm	SL	8/40	20/40	5/40	7/40	0/40
			%	20	50	12,5	17,5	0
		Lớp đối chứng	SL	0/44	10/44	15/44	11/44	8/44
			%	0	23	34	25	18
5	Kỹ năng thể hiện tự tin trước đám đông	Lớp thực nghiệm	SL	12/40	18/40	6/40	2/40	2/40
			%	30	45	15	5	5
		Lớp đối chứng	SL	3/44	12/44	12/44	12/44	5/44
			%	8	27	27	27	11

3. Hiệu quả của đề tài qua nhận xét của Hiệu trưởng và đồng nghiệp:

- Hiệu trưởng nhà trường Lê Văn Thành khi đến dự giờ tiết SHL theo hướng *Đa dạng hóa hình thức*, trong phần “Chiếc hộp mơ ước” thầy cũng đã bỏ vào hộp một mơ ước. Khi được hỏi thầy đã bỏ vào đó mơ ước gì? Thầy đã trả lời trước lớp là: *Thầy ước gì các tiết sinh hoạt lớp đều được tổ chức như vậy!*

- Giáo viên Trịnh Xuân Vinh cũng vậy, thầy cũng cùng lớp tham gia vào trò chơi “Chiếc hộp mơ ước” và thầy đã chia sẻ: *Tôi ước gì tôi có thể trở lại thời HS và được tham gia vào những tiết SHL như thế này!*

- Giáo viên chủ nhiệm lớp 12M – Cô Nguyễn Thị Chinh, khi thử nghiệm một tiết SHL theo hình thức đề xuất của đề tài đã nhận xét: *Khi SHL theo hướng này học sinh rất hứng thú, hiệu quả giáo dục rất cao, đề tài nếu được ứng dụng rộng rãi thì sẽ góp phần rất lớn trong việc giáo dục toàn diện cho HS nói chung và KNS nói riêng.*

- Giáo viên chủ nhiệm lớp 12A – Cô Lê Thu Hòa, khi thử nghiệm một tiết SHL theo hình thức đề xuất của đề tài đã nhận xét: *Không chỉ trò hứng thú mà cô cũng hứng thú. SHL theo hướng này giúp HS phát hiện và thể hiện tài năng của mình, không khí lớp học thì đoàn kết, ấm áp. Cô trò cũng hiểu nhau hơn.*

Và rất nhiều các GV khác đều đánh giá cao hiệu quả giáo dục của đề tài.

PHẦN KẾT LUẬN

1. Kết luận:

Tuy kết quả của chương trình giáo dục kỹ năng sống vẫn còn được kiểm nghiệm trong những năm học tiếp theo, tuy nhiên, những kết quả đạt được đã khẳng định rằng giáo dục kỹ năng sống là một điều cần thiết, mô hình giáo dục kỹ năng sống cần được tiếp tục phát huy và nhân rộng. Bởi lẽ, mục đích cao nhất của công tác giáo dục cho các em trở thành những con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ, giúp các em ngày càng hoàn thiện, góp phần vào công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

Để chương trình giáo dục kỹ năng sống nói chung đi vào chương trình giáo dục của nhà trường có hiệu quả thì cần phải có sự chỉ đạo cụ thể của Ban giám hiệu nhà trường, sự thống nhất cao của cả Hội đồng Sư phạm và sự hợp tác thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận, đoàn thể trong nhà trường.

Để mọi người có thể ủng hộ và tự giác thực hiện việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống vào trường học thì cần thiết phải hiểu đơn giản là chúng ta hãy để cho học sinh được hoạt động trong lớp qua từng giờ học, qua từng buổi sinh hoạt, hãy để cho học sinh cơ hội tự giải quyết vấn đề, cơ hội làm việc theo nhóm, hãy hướng dẫn cho học sinh liên hệ nội dung bài học với cuộc sống thực tế, ứng dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thường gặp trong cuộc sống.

Mục tiêu giáo dục không chỉ là giảng dạy kiến thức cho học sinh mà cần làm thế nào để học sinh có thể tìm kiến thức và tự giải quyết vấn đề trong cuộc sống, làm thế nào để học sinh biết phát huy sức mạnh nhóm, tăng cường sự hợp tác trong giải quyết vấn đề.

Làm như thế là người Thầy đã đưa được “cần câu” cho học sinh chứ không đưa “con cá” cho con em chúng ta.

Đối với học sinh, chúng ta phải cho các em hiểu rằng, việc học tập và rèn luyện của các em hôm nay là các em đang hoàn thiện mình để hướng vào tương lai tươi đẹp .

Một vài suy nghĩ góp nhặt thiên cận xin được chia sẻ với Thầy Cô, rất mong sự đóng góp thêm cho SKKN này được hoàn thiện hơn nữa nhằm giúp lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, phần nào giải quyết được vướng mắc trong việc giáo dục kỹ năng sống cho con em chúng ta.

2. Đề xuất khả năng mở rộng áp dụng của đề tài

Đề tài có thể nhân rộng và áp dụng trong các tiết sinh hoạt lớp hàng tuần trong các nhà trường THPT

3. Kiến nghị

3.1 Với các cấp quản lí giáo dục: Cần có thêm các chuyên đề có liên quan đến công tác chủ nhiệm và giáo dục KNS cho HS. Mở thêm các lớp tập huấn cho giáo viên chủ nhiệm trong việc đổi mới và vận dụng các phương pháp giáo dục.

3.2 Đối với trường trung học phổ thông: Nhà trường đã triển khai các hoạt động giáo dục theo đúng quy định, tuy nhiên cần tăng cường và chú trọng hơn nữa về việc lồng ghép các hoạt động giáo dục KNS cho HS, đặc biệt là phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong công tác chủ nhiệm, tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm để giáo dục toàn diện cho HS

-Tìm nguồn chính sách hỗ trợ ti vi cho các lớp để HS có đủ điều kiện học tập phù hợp với thời đại và SHL theo hướng *Đa dạng hóa*

- Khuyến khích giáo viên tích cực học tập, học hỏi nâng cao trình độ và kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp

3.3 Đối với giáo viên:

Giáo dục là cả một quá trình rất cần sự nỗ lực và kiên trì của mỗi giáo viên cần biết lựa chọn và kết hợp sử dụng các phương pháp phù hợp với từng đối tượng học sinh. Bằng lòng yêu nghề mến trẻ, bằng sự vị tha, bao dung, độ lượng... chắc chắn giáo viên sẽ thành công trong công tác giáo dục học sinh lớp mình phụ trách. Nói cách khác nhà giáo là một con người trí tuệ, đức độ giàu lòng nhân ái khoan dung có vai trò như là người cha, người mẹ đúng như câu nói: “Cha mẹ cho hình hài vóc dáng còn thầy cô cho các em kiến thức, nhân nghĩa để các em có thể vững bước trên con đường đời đầy chông gai thử thách”.

Sáng kiến kinh nghiệm là cả một quá trình tìm tòi, nghiên cứu và thể nghiệm với mong muốn được góp phần vào việc nâng cao công tác chủ nhiệm lớp. Vì vậy, chúng tôi hi vọng sẽ nhận được những chia sẻ, đóng góp của quý đồng nghiệp để sáng kiến được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Thành Vinh (2011), *Quản lý nhà trường*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Chỉ thị về việc phát động phong trào thi đua Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013*.
- [3] Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2005), *Những cơ sở khoa học về quản lý giáo dục*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [4] *Chiến lược phát triển Giáo dục và Đào tạo Việt Nam giai đoạn 2009 – 2020*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thị Doan – Đỗ Minh Cương – Phương Kỳ Sơn (1996), *Các học thuyết về quản lý*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Vũ Cao Đàm (2006), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- [7] Đảng cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa – hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [8] Lê Thu Hằng (2012), *Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh của hiệu trưởng các trường tiểu học quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội, 107 tr.
- [9] Harold Kootz, Cyri O'donnell, Heinz Weihrich (1994), *Những vấn đề cốt yếu của quản lý*; Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
- [10] Trần Lưu Hoa (2010), *Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường tiểu học quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ.

Phụ lục 2.

← Đoàn Trường THPT Đặng Thai Mai 🔍



Đoàn Trường THPT Đặng Thai Mai đã thêm 17 ảnh mới từ 18 tháng 11, 2021 lúc 01:50.

18 thg 11, 2021 · 🌐

🌸 Hội thi "Thiết kế và trang trí hoa thủ công" diễn ra thành công tốt đẹp.

🌸 Cảm ơn sự tham gia đầy trách nhiệm, công tâm của BGK, sự nhiệt tình, sáng tạo của các đội thi.

🌸 Cùng khám phá cùng thấy tài năng của HS trường Đặng Thai Mai! Tưởng không đẹp mà đẹp không tưởng.

- 🏆 Giải nhất: CĐ 12C
- 🏆 Giải nhì: CĐ1 11B
CĐ 10K
- 🏆 Giải ba: CĐ 10D
CĐ 11H



Hình ảnh: Em Đinh Thị Giang thuyết trình về ý tưởng thiết kế hoa thủ công

Phụ lục 3.



Hình ảnh: Giấy chứng nhận đạt giải nhất hội thi MV “Thầy cô trong mắt em”

Phụ lục 4.

← Đoàn Trường THPT Đặng Thai Mai 🔍



Đoàn Trường THPT Đặng Thai Mai đã thêm 2 ảnh mới từ 25 tháng 2 lúc 01:50.

25 thg 2 · 🌐

🌺 Cuộc thi "Độc sách - Thắp lửa đam mê" đã khép lại với những video thể hiện chân thành, sâu sắc và sáng tạo cảm nhận về một cuốn sách.

🌺 Chúc mừng các video xuất sắc đạt giải:

🥇 Giải nhất: Nguyễn Thị Mai Sương - CĐ 12C

🥈 Giải nhì: Trần Trung Hiếu - CĐ1 11A
Đinh Thị Hạnh - CĐ 12A

🥉 Giải ba: Nguyễn Thị Thương - CĐ 10G
Nguyễn Thị Quyên - CĐ 11A

🌺 Ngọn lửa đam mê đã thắp, chúng ta hãy tiếp tục cháy lên tình yêu với sách, tình yêu tuổi trẻ và cuộc đời!



Phụ lục 5.



Hình ảnh: Em Trần Ngọc Mai được giải Nhì cuộc thi vẽ tranh "Thanh thiếu niên với an toàn giao thông"

MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
	PHẦN ĐẶT VẤN ĐỀ.	1
1.	Lí do chọn đề tài	1
2.	Mục tiêu nghiên cứu.	3
3.	Nhiệm vụ nghiên cứu	3
4.	Đối tượng nghiên cứu	3
5.	Phạm vi nghiên cứu	3
6.	Phương pháp nghiên cứu	3
	PHẦN NỘI DUNG	4
I.	CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI	4
1.	Cơ sở lý luận	4
1.1	Một số vấn đề chung về tầm quan trọng, vai trò của tiết sinh hoạt lớp trong nhà trường THPT	4
1.1.1	Tầm quan trọng của sinh hoạt lớp	4
1.1.2	Vai trò tiết sinh hoạt lớp cuối tuần	4
1.2	Một số vấn đề chung về kỹ năng sống và việc vận dụng kiến thức kỹ năng đã tích lũy được vào việc xử lý các tình huống thực tiễn	5
1.2.1	Một số vấn đề chung về Kỹ năng sống	5
1.2.2	Việc vận dụng kiến thức kỹ năng đã tích lũy được vào việc xử lý các tình huống thực tiễn	6
2.	Cơ sở thực tiễn	6
2.1	Sự cần thiết của giáo dục kỹ năng sống cho học sinh	6
2.2	Vai trò, ý nghĩa của tiết sinh hoạt lớp trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh	7
II.	THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ	8
1.	Thực trạng tiết sinh hoạt lớp trong nhà trường THPT	8
2.	Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong trường THPT hiện nay	9

2.1	Thực trạng giáo dục KNS cho HS trong trường THPT nói chung	9
2.2	Thực trạng giáo dục KNS cho HS trong trường THPT Đặng Thai Mai	9
3.	Thực trạng kỹ năng sống của học sinh, thanh niên trong đời sống xã hội hiện nay	12
3.1	Thực trạng KNS của HS, thanh niên trong đời sống xã hội hiện nay nói chung	12
3.2	Thực trạng KNS của HS trường THPT Đặng Thai Mai	12
3.3	Thực trạng KNS của HS lớp 12C - trường THPT Đặng Thai Mai	13
III.	THIẾT KẾ QUY TRÌNH TỔ CHỨC TIẾT SINH HOẠT LỚP THEO HÌNH THỨC ĐA DẠNG HÓA	14
1.	Xây dựng ý tưởng	14
2.	Xây dựng kế hoạch	16
2.1	. Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp	16
2.2.	Lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống	17
2.3.	Xây dựng kế hoạch tổ chức tiết sinh hoạt lớp.	18
2.4.	Nhiệm vụ của học sinh khi thực hiện rèn luyện kỹ năng sống qua các hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp	19
3.	Tổ chức sinh hoạt lớp theo hướng : Đa dạng hóa hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp để góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sin	19
4.	Đánh giá kết quả thực hiện	19
IV.	XÂY DỰNG CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC TIẾT SINH HOẠT LỚP	19
1.	Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề	19
2.	Sinh hoạt lớp với trò chơi	21
3.	Sinh hoạt lớp với tình huống giả định	23
4.	Sinh hoạt lớp với những câu chuyện kể	24
5.	Đọc sách trong tiết sinh hoạt lớp	25
V.	THIẾT KẾ MỘT SỐ GIÁO ÁN THỰC NGHIỆM	26

1.	Giáo án 1: Sinh hoạt lớp tuần 05	26
2.	Giáo án 2: Sinh hoạt lớp tuần 27	27
VI.	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC	32
1.	Kết quả vận dụng KNS của HS 12C trong cuộc sống và các hoạt động	32
2.	Kết quả kiểm tra mức độ KNS của HS sau thực nghiệm	33
2.1.	Kết quả sự tiến bộ của HS 12C về KNS qua các lần điều tra	33
2.2.	Kết quả đối chứng mức độ KNS của HS sau thực nghiệm:	34
3.	Hiệu quả của đề tài qua nhận xét của Hiệu trưởng và đồng nghiệp	35
	PHẦN KẾT LUẬN	36
1.	Kết luận	36
2.	Đề xuất khả năng mở rộng áp dụng của đề tài	36
3.	Kiến nghị	37
3.1	Với các cấp quản lý giáo dục	37
3.2	Đối với trường trung học phổ thông	37
3.3	Đối với giáo viên	37
	TÀI LIỆU THAM KHẢO	38

DANH MỤC CÁC KÍ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

THPT: Trung học phổ thông

GVCN: Giáo viên chủ nhiệm

SHL: Sinh hoạt lớp

HS: Học sinh

GD PT: Giáo dục phổ thông

KNS: Kỹ năng sống

CSVC: Cơ sở vật chất

ATGT: An toàn giao thông